



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

6. NĀVĀLAKANAKAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘nāvālanakassa¹ dve aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni dve aṅgāni gahetabbāni ’ti?**”

“Yathā mahārāja nāvālanakamaṃ bahūmijālākulavikkhobhita-salilatale mahatimahāsamudde nāvaṃ laketi² ṭhpeti, na deti disāvidisaṃ harituṃ. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena rāgadosamoh’ ūmijāle mahati-mahā-vitakka-sampahāre cittaṃ laketabbaṃ, na dātabbaṃ disāvidisaṃ harituṃ. Idaṃ mahārāja nāvālanakassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacapaṃ mahārāja nāvālanakamaṃ na pilavati,³ visīdati, hatthasate ’pi udake nāvaṃ laketi ṭhānamupaneti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena lābha-yasa-sakkāra-mānana-vandana-pūjana-apacitīsu lābhagga-yasagge pi na pilavitabbaṃ, sarīrayāpanamattakeyeva cittaṃ ṭhpetabbaṃ. Idaṃ mahārāja nāvālanakassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja therena sārīputtena dhammasenā patinā:

‘Yathā samudde lakanamaṃ na plavati visīdati, tatheva lābhasakkāre mā plavatha visīdathā ’’ti.

Nāvālanakakaṅgapañho chaṭṭho.

7. KŪPAṄGAPAÑHO

“**Bhante nāgasena, ‘kūpassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti?**”

“Yathā mahārāja kūpo rajjuṅca varattaṅca lakāraṅca⁴ dhāreti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sati-sampajañña-samannāgatena bhavitabbaṃ abhikkante paṭikkante ālokite vilokite samīñjite⁵ pasārite saṅghāṭipattacīvaradhāraṇe asite pīte khāyite sāyite uccārapassāvakkamma gate ṭhite nisinne sutte jāgarite bhāsīte tuṅhībhave sampajāna-kārinā bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja kūpassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

‘Sato bhikkhave bhikkhu vihareyya sampajāno ayaṃ vo amhākaṃ anusāsani ’’ti.

Kūpaṅgapañho sattamo.

¹ nāvālagganakassa - Ma.

² laggeti - Ma.

³ plavati - Ma.

⁴ laṅkāraṅca - Ma.

⁵ sammiñjite - PTS.

6. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA CÁI NEO THUYỀN:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Hai tính chất của cái neo thuyền nên được hành trì,’ hai tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như cái neo thuyền giữ chặt, duy trì con thuyền ở nơi biển cả to lớn khổng lồ, trên mặt nước bị hỗn độn, bị khuấy động bởi những màng lưới của nhiều làn sóng, không cho trôi đi theo hướng chính hướng phụ. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên giữ chặt tâm ở sự xung đột lớn lao vĩ đại của các suy tư, ở màng lưới của những làn sóng luyến ái, sân hận, si mê, không cho trôi đi theo hướng chính hướng phụ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của cái neo thuyền nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa cái neo thuyền không nổi lên, nó chìm xuống thậm chí cả trăm cánh tay ở trong nước, nó giữ chặt con thuyền, duy trì ở vị trí. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên nổi lên ở trên đỉnh của lợi lộc, ở trên đỉnh của danh vọng, ở các sự lợi lộc, danh vọng, tôn vinh, kính nể, đánh lễ, cúng dường, trọng vọng, nên duy trì tâm chỉ ở mỗi việc làm cho cơ thể được sống còn. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của cái neo thuyền nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp, nói đến:

‘Giống như cái neo không nổi lên ở biển, mà chìm xuống, y như thế ấy các người chớ nổi lên ở lợi lộc và tôn vinh, mà hãy chìm xuống.’”

Câu hỏi về tính chất của cái neo thuyền là thứ sáu.

7. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA CỘT BUỒM:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của cột buồm nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như cột buồm chịu đựng dây thừng, dây đai, và cánh buồm. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có đầy đủ niệm và sự nhận biết rõ, nên có sự thực hành việc nhận biết rõ trong khi đi tới trong khi đi lui, khi nhìn qua khi nhìn lại, khi co tay khi duỗi tay, trong việc mang y hai lớp, bình bát, và y phục, khi ăn, khi uống, khi nhai, khi nếm, ở hành động đại tiện tiểu tiện, khi đi, khi đứng, khi ngồi, khi ngủ, khi thức, khi nói, khi im lặng. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của cột buồm nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Này các tỳ khuru, vị tỳ khuru nên sống, có niệm, có sự nhận biết rõ; đây là lời dạy của chúng ta cho các người.’”

Câu hỏi về tính chất của cột buồm là thứ bảy.

8. NIYĀMAKAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘niyāmakassa tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti?”**

“Yathā mahārāja niyāmako rattindivaṃ satataṃ samitaṃ appamatto yattappayatto nāvaṃ sāreti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena cittaṃ niyāmayamānena rattindivaṃ satataṃ samitaṃ appamattena¹ yoniso manasikārena cittaṃ niyāmetabbaṃ. Idaṃ mahārāja niyāmakassa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena dhammapade:

**‘Appamādaratā hotha sacittamanurakkhetha,
duggā uddharathattānaṃ paṅke sanno ’va kuñjaro ’ti.**

2. Punacapaṃ mahārāja niyāmakassa yaṃ kiñci mahāsamudde kalyāṇaṃ vā pāpakaṃ vā sabbantaṃ viditaṃ hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kusalākusalaṃ sāvajjānavajjaṃ hīnappaṇītaṃ kaṇhasukkasappaṭibhāgaṃ vijānitabbaṃ. Idaṃ mahārāja niyāmakassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacapaṃ mahārāja niyāmako yante muddikaṃ deti ‘mā koci yantaṃ āmasitthā ’ti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena citte saṃvaramuddikā dātabbā ‘mā kañci pāpakaṃ akusalavitakkaṃ vitakkesi ’ti. Idaṃ mahārāja niyāmakassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena saṃyuttanikāyavare:

**‘Mā bhikkhave pāpake akusale vitakke vitakkeyyātha,² seyya-
thīdaṃ kāmavitakkaṃ byāpādavitaṃ vihiṃsāvitaṃ ’ti.**

Niyāmakaṅgapañho aṭṭhamo.

9. KAMMAKARAṄGAPAÑHO

**“Bhante nāgasena, ‘kammakarassa³ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban
’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti?”**

“Yathā mahārāja kammakaro evaṃ cintayati: ‘Bhatako ahaṃ imāya nāvāya kammaṃ karomi, imāyāhaṃ nāvāya vāhasā bhattavetaṇaṃ labhāmi, na me pamādo karaṇīyo, appamādena me ayaṃ nāvā vāhetabbā ’ti.

¹ appamattena yattappayattena - Ma.

² vitakkayittha - PTS.

³ kammakār^o - Ma, evaṃ sabbattha.

8. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA NGƯỜI THUYỀN TRƯỞNG:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Ba tính chất của người thuyền trưởng nên được hành trì,’ ba tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như người thuyền trưởng, ngày đêm, thường xuyên, liên tục, không xao lãng, gắng sức, ra sức, điều khiển con tàu di chuyển. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, trong khi kiểm soát tâm, nên kiểm soát tâm bằng sự tác ý đúng đường lối, ngày đêm, thường xuyên, liên tục, không xao lãng. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của người thuyền trưởng nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Pháp Cú:¹

‘Các người hãy thích thú trong sự không phóng dật, hãy phòng hộ tâm của mình, hãy đưa bản thân ra khỏi chốn khổ đau, tựa như con voi bị vướng trong vũng bùn (cố gắng lê thân ra khỏi bãi lầy).’

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa đối với người thuyền trưởng bất cứ việc gì ở biển cả là tốt hay là xấu, tất cả các điều ấy đều được biết đến. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên nhận biết thiện hay bất thiện, có tội lỗi hay không tội lỗi, hạ liệt hay cao quý, tối hay sáng hay có sự xen lẫn. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của người thuyền trưởng nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa người thuyền trưởng đánh dấu ở bộ phận điều khiển (nói rằng): ‘Chớ có người nào chạm đến bộ phận điều khiển.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên làm dấu ấn về sự thu thúc ở tâm rằng: ‘Chớ suy tư về bất cứ suy tư nào ác và bất thiện.’ Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của người thuyền trưởng nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Tương Ứng Bộ cao quý:

‘Này các tỳ khuru, các người chớ suy tư về các điều suy tư ác và bất thiện, như là sự suy tư về ái dục, sự suy tư về oán hận, sự suy tư về hãm hại.’”

Câu hỏi về tính chất của người thuyền trưởng là thứ tám.

9. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA NGƯỜI LÀM CÔNG:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của người làm công nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như người làm công suy nghĩ như vậy: ‘Là người làm thuê, ta làm công việc ở chiếc thuyền này, nhờ vào chiếc thuyền này mà ta đạt được thức ăn và tiền công, ta không nên tạo ra sự xao lãng, chiếc thuyền này sẽ được chuyển vận nhờ vào ta có sự không xao lãng.’

¹ *Dhammapada - Pháp Cú*, câu 327.

Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena evaṃ cintayitabbam: ‘Imaṃ kho ahaṃ cātummahābhūtikaṃ kāyaṃ sammasanto satataṃ samitaṃ appamatto upaṭṭhitasati sato sampajāno samāhito ekaggacitto jāti-jarā-byādhi-maraṇa-soka-parideva-dukkha-domanassupāyāsehi parimuccissāmī ti appamādo me karaṇiyo ’ti. Idaṃ mahārāja kammakarassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbam. Bhāsitampetam mahārāja therena sārīputtena dhamma-senāpatinā:

**‘Kāyaṃ imaṃ sammasatha parijānātha punappunaṃ,
kāye sabhāvaṃ disvāna dukkhassantaṃ karissathā ’’ti.**

Kammakaraṅgapañho navamo.

10. SAMUDDAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘samuddassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’’ti?**

“Yathā mahārāja mahāsamuddo matena kuṇapena saddhiṃ na saṃvasati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena rāga-dosa-mohamāna-ditṭhi-makkha-palāsa-issā-macchariya-māyā-sāṭheyya-kotilla¹-visama-duccarita-kilesamalehi saddhiṃ na saṃvasitabbam. Idaṃ mahārāja samuddassa paṭhamam aṅgaṃ gahetabbam.

2. Punacaparam mahārāja samuddo muttā-maṇi-velūriya-saṅkha-silā-pavāḷa-phalīkamaṇi-vividharatana-nicayaṃ dhārentā pidahati, na bahi vikirati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena magga-phala-jhāna-vimokkha-samādhi-samāpatti-vipassanābhiññā-vividha-guṇaratanāni adhi-gantvā pidahitabbāni, na bahi nīharitabbāni. Idaṃ mahārāja samuddassa dutiyam aṅgaṃ gahetabbam.

3. Punacaparam mahārāja samuddo mahatimahābhūtehi saddhiṃ saṃvasati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena appiccham santuṭṭham dhutavādam sallekhaṃvuttim ācārasampannam lajjim pesalam garum bhāvanīyam vattaram vacanakkhamam codakam pāpārahim ovādakam anusāsakam viññāpakam sandassakam samādapakam samuttejakam sampahamsakam kalyāṇamittam sabrahmacārim upanissāya vasitabbam. Idaṃ mahārāja samuddassa tatiyam aṅgaṃ gahetabbam.

¹ sāṭheyyakuṭila - Ma; sathakuṭila - PTS.

Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên suy nghĩ như vậy: “Trong khi suy xét về thân tứ đại này, ta thường xuyên, liên tục không xao lãng, có niệm được thiết lập, có niệm, có sự nhận biết rõ, được định tĩnh, có tâm chuyên nhất, ta nên thực hiện sự không xao lãng (nghĩ rằng): ‘Ta sẽ được hoàn toàn tự do đối với các sự sanh-già-bệnh-chết-sâu-bi-khổ-ưu-não.’ Tâu đại vương, điều này là một tính chất của người làm công nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp, nói đến:

‘Người hãy suy xét về thân này, hãy biết toàn diện (về nó) lần này lần khác. Sau khi nhìn thấy bản thể thật ở thân, người sẽ thực hiện việc chấm dứt khổ đau.’”

Câu hỏi về tính chất của người làm công là thứ chín.

10. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA BIỂN CẢ:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của biển cả nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như biển cả không sống chung với xác chết. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên sống chung với luyến ái, sân hận, si mê, ngã mạn, tà kiến, gièm pha, thù oán, ganh tỵ, bòn xén, gian trá, xảo quyệt, lừa đảo, không hài hòa, hạnh kiểm xấu, và các bợn nhơ phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của biển cả nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, biển cả, trong khi cất giữ sự tích lũy nhiều loại châu báu là ngọc trai, ngọc ma-ni, ngọc bích, xà cừ, đá quý, san hô, pha-lê, bạc, vàng, ngọc ru-by, ngọc mắt mèo, thì che đậy lại, không vung vãi ở bên ngoài. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập, sau khi chứng đắc nhiều loại châu báu đức hạnh là Đạo, Quả, thiền, sự Giải Thoát, định và sự chứng đạt, Minh Sát và sáu Thắng Trí thì nên che giấu, không nên đưa ra bên ngoài. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của biển cả nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa biển cả sống chung với các chúng sanh to lớn vĩ đại. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên sống nương tựa vào vị đồng Phạm hạnh, là người bạn tốt lành, ít ham muốn, tự biết đủ, nói về pháp từ khước, có lối sống giảm thiểu, hội đủ tánh hạnh, có liêm sĩ, khéo cư xử, đáng kính, đáng trọng, vị tuyên thuyết, có sự nhẫn nại với lời nói, vị la rầy, có sự chê trách điều xấu, vị giáo giới, vị giáo hóa, vị giải thích, vị chỉ dạy, vị thức tỉnh, vị khuyến khích, vị tạo niềm phấn khởi. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của biển cả nên được hành trì.

4. Punacaparaṃ mahārāja samuddo navasalila-sampunṇa-gaṅgā-yamunā-aciravatī-sarabhū-mahī-ādīhi nadisatasahasseehi antalikkhe saliladhārāhi ca pūrito pi sakaṃ velaṃ nātivattati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena lābha-sakkāra-siloka-vandana-mānana-pūjanakāraṇā jīvitahetu pi sañicca sikkhāpadavītikkamo na karaṇiyo. Idaṃ mahārāja samuddassa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

‘Seyyathāpi pahārāda¹ mahāsamuddo t̥hitadhammo velaṃ nātikkamati, evameva kho pahārāda¹ yaṃ mayā sāvakaṇaṃ sikkhāpadaṃ paññattaṃ, taṃ mama sāvakā jīvitahetu pi nātikkamantī ’ti.

5. Punacaparaṃ mahārāja samuddo sabbasavantīhi gaṅgā-yamunā-aciravatī-sarabhū-mahīhi antalikkhe udakadhārāhi pi na paripūraṇi. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena uddeśa-paripucchā-savaṇa-dhāraṇavinicchayaabhidhammavinayogaḷha-suttantaviggaha-padanikkhepa-padasandhi-padavibhatti-navaṅga-jinasāsana-varaṃ suṇantenāpi na tappitabbaṃ. Idaṃ mahārāja samuddassa pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpettaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena sutasomajātake:

**‘Aggi yathā tiṇakaṭṭhaṃ dahanto
na tappati sāgaro vā nadīhi,
evaṃ h’ ime² paṇḍitā rājasetṭha
sutvā na tappanti subhāsitenā ’’ti.**

Samuddaṅgapañho dasamo.

Samuddavaggo dutiyo.

TASSUDDĀNAṃ:

Lāpūlatā ca padumaṃ bījaṃ sālakalyāṇikā,
nāvā ca nāvālakanaṃ kūpo niyāmakko tathā,
kammakaro samuddo ca vaggo tena pavuccatī ’’ti.

--ooOoo--

¹ mahārāja - Ma, PTS.

² evampi ce - Ma.

4. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa biển cả mặc dầu được làm đầy bởi trăm ngàn con sông như là Gaṅgā, Yamunā, Aciravatī, Sarabhū, Mahī, v.v... chứa đựng nước nguồn, và bởi các cơn mưa ở không trung, cũng không tràn qua khỏi bờ của nó. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên thực hiện việc vi phạm các điều học một cách cố ý vì lý do lợi lộc, tôn vinh, danh tiếng, đánh lễ, kính nể, cúng dường, thậm chí có nguyên nhân là mạng sống. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của biển cả nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:

‘Này Pahārāda, cũng giống như đại dương có pháp bền vững không tràn qua khỏi bờ, này Pahārāda, tương tự y như thế điều học nào đã được Ta quy định cho các đệ tử, các đệ tử của Ta, đâu có nguyên nhân là mạng sống, cũng không vi phạm điều ấy.’

5. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa biển cả không bị tràn đầy bởi tất cả các dòng sông Gaṅgā, Yamunā, Aciravatī, Sarabhū, Mahī, và bởi các cơn mưa ở không trung. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên được thỏa mãn với việc đọc tụng, việc vấn hỏi, việc nghe, việc xác định, việc nhận thức, chuyên sâu về Luật và Vi Diệu Pháp, sự tranh luận về Kinh, sự kết hợp từ, sự liên kết từ, sự phân tích từ, và Giáo Pháp cao quý của đấng Chiến Thắng gồm chín thể loại. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của biển cả nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Bốn Sanh Sutasoma:¹

‘Giống như ngọn lửa đang thiêu đốt cỏ và củi, hoặc là biển cả không được thỏa mãn với những dòng sông, này vị vua hạng nhất, y theo như vậy những bậc sáng trí này, sau khi lắng nghe, không được thỏa mãn với điều đã được khéo nói.’

Câu hỏi về tính chất của biển cả là thứ mười.

Phẩm Biên Cả là phẩm thứ nhì.

TÓM LƯỢC PHẨM NÀY:

“Dây bầu, và cây sen, hạt giống, cây *sālā* xinh đẹp, chiếc thuyền, và cái neo thuyền, cột buồm, người thuyền trưởng là tương tự, người làm công, và biển cả, phẩm (này) được gọi với tên ấy.”

--ooOoo--

¹ Bốn Sanh 537.